

Số: 1406 /GP-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 11 năm 2025

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước mặt của Công ty TNHH MTV Chung Kính ngày 18 tháng 11 năm 2025 và hồ sơ kèm theo;;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 306/TTr-SNNMT ngày 24 tháng 11 năm 2025 về việc cấp giấy phép khai thác nước mặt suối Bì tại xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang cho Công ty TNHH MTV Chung Kính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH MTV Chung Kính (Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Thượng Mỹ, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang; Mã số doanh nghiệp: 5100411813) khai thác, sử dụng nước mặt suối Bì với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt suối Bì.

2. Mục đích khai thác, sử dụng: Cung cấp nước phục vụ cho hoạt động sản xuất, chế biến nông lâm sản của Nhà máy chế biến nông lâm sản Việt Vinh với lưu lượng khai thác lớn nhất là 1.100m³/ngày.đêm.

3. Nguồn nước khai thác: Nước mặt suối Bì là phụ lưu nhỏ của sông Lô thuộc hệ thống sông Hồng- Thái Bình.

4. Vị trí công trình khai thác nước và các hạng mục chính của công trình:

- Tại thôn Thượng Mỹ, xã Bắc Quang, tỉnh Tuyên Quang với tọa độ vị trí lấy nước theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực $105^{\circ}30'$ múi chiều 3°):

+ Tọa độ điểm lấy nước mặt: X (m) = 2486075; Y(m) = 434592.

+ Tọa độ trạm bơm nước: X (m) = 2486079; Y(m) = 434589.

+ Tọa độ bể lọc tràn, chứa nước: X (m) = 2486406; Y(m) = 434235.

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày; 182 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác:

- Lượng nước khai thác cho mục đích: Phục vụ hoạt động sản xuất. chế biến nông lâm sản của Nhà máy chế biến nông lâm sản Việt Vinh.

- Lượng nước khai thác lớn nhất: $1.100 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$

7. Phương thức khai thác: Nước mặt trên suối Bì được bơm theo đường ống dẫn về trạm xử lý nước cấp của nhà máy (*các bể lắng, lọc, bể chứa nước*). Nước sau xử lý đạt quy chuẩn cho phép sẽ cấp đi sử dụng cho mục đích chế biến nông lâm sản của Nhà máy chế biến nông lâm sản Việt Vinh.

8. Thời hạn của giấy phép: 10 (mười) năm.

Điều 2. Yêu cầu đối với Công ty TNHH MTV Chung Kính:

1. Thực hiện đúng các cam kết đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin, số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp phép. Chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước. Đảm bảo tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

2. Lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát quá trình khai thác nước; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại công trình vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát, khai thác sử dụng tài nguyên nước.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước; bảo đảm xử lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn, quy

chuẩn kỹ thuật quy định; thu gom, xử lý chất thải phát sinh từ việc xử lý nước và bảo vệ, vệ sinh khu vực xử lý nước theo quy định của pháp luật. Trường hợp có các tác nhân gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc xảy ra sự cố công trình thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để có biện pháp xử lý theo quy định.

5. Trường hợp nội dung Giấy phép có thay đổi, lập hồ sơ đề nghị cấp mới, điều chỉnh hoặc cấp lại theo quy định.

6. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt cùng nguồn nước; không làm ô nhiễm nguồn nước và bảo vệ môi trường, sinh thái tại khu vực khai thác.

7. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo*) báo cáo tình hình khai nước mặt của công trình gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật báo cáo vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

8. Sau khi được cấp giấy phép khai thác nước mặt, nếu Công ty TNHH MTV Chung Kính vi phạm các quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản pháp luật liên quan, không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Giấy phép khai thác nước mặt thì sẽ bị đình chỉ hoặc thu hồi theo quy định và Công ty TNHH MTV Chung Kính phải chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các vấn đề có liên quan.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, tài liệu và dữ liệu trong hồ sơ cấp Giấy phép, bảo đảm tính thống nhất với nội dung của Giấy phép này.

b) Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước của công trình này.

c) Kiểm tra, giám sát Công ty TNHH MTV Chung Kính triển khai thực hiện theo đúng nội dung giấy phép và quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân xã Bắc Quang: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung nêu tại điểm c Khoản 1 Điều này.

Điều 4. Công ty TNHH MTV Chung Kính được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Chậm nhất 45 ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH MTV Chung Kính còn tiếp tục khai thác nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Tuyên Quang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Bắc Quang, Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Chung Kính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Cục Quản lý tài nguyên nước;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KTN (Toàn).
- (báo cáo);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long